

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 21-9-2020

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đình Đức
2. Ông Nguyễn Tiến Thát

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Tứ – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Duy Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 227/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXX-ST ngày 25 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Hồng N, sinh năm 1997; địa chỉ: Khu 6, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

Bị đơn: Anh Hà Phương N, sinh năm 1996, địa chỉ: Khu 10, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 16 tháng 6 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Đoàn Hồng N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị có tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn với anh Nam ngày 05/4/2018 tại UBND xã X, huyện H. Quá trình chung sống ban đầu hòa thuận, về sau phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến trong cuộc sống. Nay thấy tình cảm không còn nữa nên chị xin ly hôn với anh N.

Về con chung: Có 01 con chung là Hà Bảo K, sinh ngày 03/10/2018. Khi ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi con chung vì chị trực tiếp nuôi con chung từ nhỏ và con chung hiện nay dưới 36 tháng tuổi, rất cần sự quan tâm chăm sóc trực tiếp của chị. Công việc của chị là bán hàng tại nhà, thỉnh thoảng mới đi ra ngoài, nên có nhiều thời gian và thuận lợi cho việc chăm sóc con chung. Chị còn có sự hỗ trợ của bố mẹ đẻ nên chị có đủ điều kiện và kinh tế để nuôi con chung. Chị không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu được nuôi con chị không ngăn cản anh N thăm nom, chăm sóc con, hai bên gia đình nội ngoại ở cùng xã, thuận tiện cho việc thăm nom, đi lại. Khi cần thiết chị vẫn nhờ anh N và gia đình bên nội hỗ trợ giúp đỡ chăm sóc con chung.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh N vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trình bày:

Về thời gian kết hôn và chung sống như chị N trình bày là đúng. Chị N cương quyết xin ly hôn, anh đã thuyết phục nhiều lần nhưng không được nên anh nhất trí ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung như chị N trình bày. Khi ly hôn anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật, nguyện vọng của anh là muốn nuôi con chung vì sức khỏe của vợ không đảm bảo, công việc chưa ổn định. Anh đi làm thợ cơ khí có thu nhập, có chỗ ở cùng bố mẹ đẻ. Nếu được nuôi con chung thì khi đi làm, anh sẽ nhờ bố mẹ đẻ của anh chăm sóc cháu Hà Bảo K, anh không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Ủy ban nhân dân xã X và Hội phụ nữ xã X: Chị N và anh N kết hôn ngày 05/4/2018, tại UBND xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống ban đầu hòa thuận, về sau phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến trong cuộc sống. Nay đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn theo quy định của pháp luật. Chị Nhung và anh Nam có 01 con chung là Hà Bảo Khánh, sinh ngày 03/10/2018. Chị Nhung và anh Nam đều có điều kiện nuôi con chung, tuy nhiên cháu Khánh còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi nên khi giải quyết về con chung đề nghị Tòa án giao cho chị Nhung nuôi dưỡng.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án, những người tiến hành tố tụng tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Những người tham gia tố tụng dân sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Hồng Nhung và anh Hà Phương Nam.

Về con chung: Có 01 con chung. Giao cho chị Đoàn Hồng Nhung trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hà Bảo Khánh, sinh ngày 03/10/2018. Anh Nam không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nhung phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Phiên tòa lần thứ nhất ngày 04/9/2020, bị đơn là anh Hà Phương Nam đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là anh Hà Phương Nam đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không có đơn đề nghị hoãn phiên tòa, anh Hà Phương Nam đã có bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn là chị Đặng Hồng Nhung vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Nhung và anh Nam được xác lập và có đăng kết hôn theo đúng quy định của pháp luật là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống ban đầu hòa thuận nhưng sau đó có mâu thuẫn phát sinh do bất đồng ý kiến trong cuộc sống. Nay chị Nhung xin ly hôn và anh Nam nhất trí ly hôn nên được công nhận thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Có 01 con chung. Giao cho chị Đoàn Hồng Nhung trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hà Bảo Khánh, sinh ngày 03/10/2018, vì con chung dưới 36 tháng tuổi và chị Nhung có điều kiện thực tế chăm sóc con. Anh Nam không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nhung không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có. Không yêu cầu tòa án giải quyết. Nếu có tranh chấp thì các bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết trong một vụ án khác.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016. Chị Nhung tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016.

Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Hồng Nhung và anh Hà Phương Nam.

Về con chung: Có 01 con chung. Giao cho chị Đoàn Hồng Nhung trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hà Bảo Khánh, sinh ngày 03/10/2018. Anh Nam không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nam có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đoàn Hồng Nhung tự nguyện chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xác nhận chị Nhung đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002385 ngày 15/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để đề nghị tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Hạ Hòa;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa;
- UBND xã X;
- Lưu HS, VP, KT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Đình Chi